

Số: 06/2013/NQ-HĐND

Trà Vinh, ngày 11 tháng 7 năm 2013

NGHỊ QUYẾT

Phê chuẩn mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô trên địa bàn tỉnh Trà Vinh

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: 58.56 Ngày: ... 22/7 ...

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH
KHÓA VIII - KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 18/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ về Quỹ bảo trì đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 197/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ theo đầu phương tiện;

Xét Tờ trình số 2317/TTr-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; trên cơ sở thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, như sau:

a) Đối tượng nộp phí: Tổ chức, cá nhân có xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy (gọi chung là xe mô tô) thuộc đối tượng chịu phí theo quy định.

b) Mức thu phí đối với xe mô tô (không bao gồm xe máy điện)

TT	Loại phương tiện chịu phí	Mức thu (ngàn đồng/năm)
1	Loại có dung tích xy lanh đến 100 cm ³	50
2	Loại có dung tích xy lanh trên 100 cm ³	110
3	Xe chở hàng 4 bánh có gắn động cơ một xy lanh	2.160

Mức thu trên được thực hiện từ ngày 01 tháng 01 năm 2013.

b.1) Đối với xe mô tô phát sinh trước ngày 01/01/2013 thì thực hiện khai, nộp phí cả năm 2013, mức thu phí 12 tháng.

b.2) Đối với xe mô tô phát sinh từ ngày 01/01/2013 trở đi thì việc khai, nộp phí thực hiện như sau:

Thời điểm phát sinh từ ngày 01/01 đến 30/6 hàng năm, chủ phương tiện phải khai, nộp phí đối với xe mô tô, mức thu phí bằng 1/2 mức thu năm. Thời điểm khai nộp chậm nhất là ngày 31/7.

Thời điểm phát sinh từ 01/7 đến 31/12 hàng năm, thì chủ phương tiện thực hiện khai, nộp phí vào tháng 1 năm sau (chậm nhất ngày 31/1) và không phải nộp phí đối với thời gian còn lại của năm phát sinh.

c) Trường hợp miễn thu phí

- Xe mô tô của lực lượng công an, quốc phòng.
- Xe mô tô của chủ phương tiện thuộc các hộ nghèo theo quy định của pháp luật về hộ nghèo.

d) Phương thức thu, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô

- Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là UBND cấp xã) là cơ quan thu phí đối với xe mô tô của tổ chức, hộ gia đình và cá nhân (chủ phương tiện) trên địa bàn.

- Tổ chức được giao nhiệm vụ thu phí phương tiện xe mô tô trên địa bàn các phường, thị trấn được trích để lại 10% số phí sử dụng đường bộ thu được, đối với các xã được trích để lại 20% số phí thu được để trang trải chi phí tổ chức thu theo quy định. Số tiền còn lại phải nộp (hàng tuần) vào tài khoản của Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh Trà Vinh. Việc kê khai, thu nộp, quản lý, sử dụng phí..., đơn vị thu phải thực hiện đúng theo quy định.

Điều 2. Giao UBND tỉnh triển khai tổ chức thực hiện; Ban Kinh tế - Ngân sách và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh khóa VIII - kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 11/7/2013 và có hiệu lực kể từ ngày 22/7/2013./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Tư pháp, Công an;
- TT.TU, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: TC, TP, CA; Cục thuế, Cục thống kê;
- TT.HĐND, UBND huyện, thành phố;
- BLĐ Văn phòng: HĐND, UBND tỉnh;
- Báo Trà Vinh, Đài PT-TH tỉnh;
- Trung tâm TH-CB tỉnh;
- Website Chính phủ;
- Lưu: VT, Phòng công tác HĐND.

CHỦ TỊCH



Dương Hoàng Nghĩa